|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM  **CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC VIỆT NAM**  Số: 121/HD-CĐVC | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2022* |

**HƯỚNG DẪN**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ**

**ngày 16/3/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện**

**Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết hội nghị lần thứ Sáu**

**Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới**

Thực hiện hướng dẫn số 54/HD-TLĐ ngày 30/3/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác dân số trong tình hình mới (Sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ), Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức Việt Nam hướng dẫn sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đánh giá kết quả đạt, được chỉ rõ những thuận lợi, khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm sau 05 năm triển khai thực hiện kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu cụ thể trong giai đoạn tiếp theo.

2. Trong quá trình sơ kết các cấp công đoàn cần bám sát sự chỉ đạo của công đoàn cấp trên và phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện có hiệu quả.

3. Việc sơ kết phải được tiến hành từ công đoàn cơ sở trở lên, đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả thiết thực, tránh hình thức.

**II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Nội dung**

- Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo của ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn các cấp; đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nội dung của Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ, đặc biệt nêu rõ các biện pháp, hình thức tổ chức thực hiện, vai trò của cán bộ nữ công, ban nữ công công đoàn các cấp trong việc tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Từ tình hình thực tiễn triển khai thực hiện cần chỉ rõ những tồn tại và hạn chế, bài học kinh nghiệm; đề xuất, kiến nghị và đề ra những giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới nhằm tiếp tục thực hiện tốt công tác dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe cho đoàn viên, cán bộ, công chức, viên chức, lao động (CBCCVCLĐ).

*(Có đề cương báo cáo gửi kèm theo)*

**2. Hình thức:** Căn cứ tình hình, điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, các cấp công đoàn có thể tổ chức sơ kết tại hội nghị ban chấp hành hoặc báo cáo sơ kết bằng văn bản gửi về Công đoàn Viên chức Việt Nam để tổng hợp báo cáo theo quy định.

**3. Thời gian**

- Công đoàn trực thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam hoàn thành sơ kết trước ngày **30/6/2022**.

- Công đoàn Viên chức Việt Nam hoàn thành trước ngày **30/7/2022**.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Công đoàn Viên chức Việt Nam**

- Hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo các công đoàn trực thuộc sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ trong các cấp Công đoàn Viên chức Việt Nam gửi về Tổng Liên đoàn theo quy định.

**2. Các công đoàn trực thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam**

- Căn cứ Hướng dẫn của Công đoàn Viên chức Việt Nam để xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, chỉ đạo các cấp công đoàn tiến hành sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

- Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ gửi về Công đoàn Viên chức Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo - Nữ công) trước ngày **30/6/2022.**

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cần kịp thời báo cáo về Công đoàn Viên chức Việt Nam (qua Ban Tuyên giáo - Nữ công) để theo dõi và chỉ đạo chung. Thông tin chi tiết xin liên hệ đ/c Lê Thị Quỳnh Hoa, ĐT: 0325799656, email: [quynhhoa11576@gmail.com](mailto:quynhhoa11576@gmail.com).

Trên đây là hướng dẫn sơ kết 5 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐngày 16/3/2018 của Tổng LĐLĐViệt Nam thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới, Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức Việt Nam đề nghị ban chấp hành, ban thường vụ các công đoàn trực thuộc triển khai thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực BTV CĐVCVN;  - Các Công đoàn trực thuộc CĐVCVN;  - Lưu VT, TG-NC. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  ***(Đã ký)***  **Phan Phương Hạnh** |

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ ngày 16/3/2018 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương**

**(Khóa XII) về công tác dân số trong tình hình mới**

*(Kèm theo Hướng dẫn số: 121/HD-CĐVC ngày 18/4/2022)*

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**SỐ 13/KH-TLĐ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 21-NQ/TW**

**I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG**

1. Số nữ CBCCVCLĐ/Tổng số CBCCVCLĐ.

2. Tình hình đời sống, việc làm, thu nhập bình quân; trình độ văn hoá, học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, tay nghề của nữ CBCCVCLĐ.

3. Thuận lợi, khó khăn trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ; các văn bản pháp luật liên quan công tác dân số tại địa phương và trong hệ thống công đoàn.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Về công tác chỉ đạo**

- Các văn bản triển khai, hướng dẫn các cấp công đoàn tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ.

- Triển khai thực hiện sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công đoàn đồng cấp và vai trò, tham mưu của ban nữ công công đoàn các cấp.

- Sự phối hợp với cơ quan liên quan đồng cấp, hình thức triển khai thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp với đặc điểm của cơ quan, đơn vị.

**2. Về công tác tuyên truyền, vận động về công tác dân số**

- Nội dung, hình thức tuyên truyền thực hiện Nghị quyết trong công đoàn các cấp (nêu cụ thể số cuộc, số người tham gia,...).

- Hiệu quả của các hình thức tuyên truyền Nghị quyết trong quá trình triển khai thực hiện.

**3. Tham gia kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách dân số và chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CBCCVCLĐ**

- Việc kiểm tra, giám sát thực hiện chế độ chính sách, pháp luật đối với CBCCVCLĐ: về đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc, khám sức khỏe định kỳ cho CBCCVCLĐ, khám chuyên khoa phụ sản cho nữ CBCCVCLĐ.

- Tình hình triển khai truyền thông tư vấn và cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản trong các cơ quan, đơn vị.

**4. Tham gia nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về công tác dân số**

- Tham gia với các cơ quan chức năng trong quá trình hoàn thiện chính sách, pháp luật về công tác dân số tại địa phương và cấp trên.

- Tình hình tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế, thỏa ước lao động tập thể của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến chăm sóc sức khỏe CBCCVCLĐ: khám sức khỏe định kỳ, khám chuyên khoa phụ sản cho lao động nữ, chế độ thai sản, trợ cấp khám chữa bệnh...

**5. Tăng cường nguồn lực, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn và phối hợp với các cơ quan liên quan về công tác dân số**

- Kinh phí hàng năm cho các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, tập huấn bồi dưỡng… liên quan đến công tác dân số.

- Việc phân công cán bộ phụ trách công tác dân số trong các cấp công đoàn.

- Tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ công đoàn làm công tác nữ công, công tác dân số.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc chăm sóc nâng cao sức khỏe cho CBCCVCLĐ.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Những ưu điểm, tồn tại, hạn chế**

- Về công tác chỉ đạo triển khai Nghị quyết

- Về công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn về công tác dân số và phát triển.

- Về thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ.

- Về công tác tham mưu, tổ chức hoạt động chăm sóc sức khỏe cho CBCCVCLĐ....

**2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Nguyên nhân chủ quan.

- Nguyên nhân khách quan.

**IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

**V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Với Đảng, Nhà nước và các cấp chính quyền.

- Với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Với Công đoàn Viên chức Việt Nam.

**Phần thứ hai**

**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI**

**I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Dự báo tình hình phát triển chung của đất nước, địa phương, đơn vị và của công đoàn có tác động đến đời sống, việc làm của lao động nữ và phương hướng hoạt động của Ban Nữ công trong triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ.

**II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

Căn cứ tình hình thực tiễn qua việc sơ kết 05 năm thực hiện Kế hoạch hành động số 13/KH-TLĐ và đề ra phương hướng nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới, tập trung vào các nội dung sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn các cấp và CBCCVCLĐ về công tác dân số và phát triển, đặc biệt công tác chăm sóc sức khỏe cho CBCCVCLĐ.

2. Tăng cường tham gia kiểm tra giám sát việc thực hiện chính sách dân số và chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho CBCCVCLĐ.

3. Tiếp tục tham gia nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật về công tác dân số.

4. Tiếp tục đầu tư nguồn lực, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn và phối hợp với các cơ quan liên quan về công tác dân số.

**III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHÍNH**

Nêu một số giải pháp chính nhằm thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã nêu tại mục II.